

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2022/HSST
Ngày 27 tháng 4 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Khương Thị Phụng - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Bà
Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở nhà văn hóa xã Bắc Bình, huyện Lập
Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ
lý số: 27/2022/HSST ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử số: 27/2022/QĐXXST-Hs ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Duy H, sinh ngày 29/8/1982; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: TDP P, thị
trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá:
12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con
ông Lê Duy Đ, sinh năm 1945 và bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1950; vợ: Đặng Thị T,
sinh năm 1980; con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 66/2007/HS-ST ngày 26/9/2007, Tòa án nhân dân
huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp
hành án xong ngày 22/3/2009, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản
án.

Bản án số 187/2009/HS-ST ngày 30/10/2009, Tòa án nhân dân quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành
án xong ngày 30/8/2010, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án.

Quyết định số 678/QĐ-CTUBND ngày 06/6/2011, Chủ tịch UBND huyện
Lập Thạch đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Chấp hành
xong ngày 08/7/2013.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021 đến nay, có mặt tại phiên
tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1980;

trú tại: thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người làm chứng: Anh Vũ Văn C, sinh năm 1995; trú tại: thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt). Anh Phạm Ngọc L, sinh năm 1971; trú tại: thôn L, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 15' ngày 17/12/2021, Nguyễn Minh V, sinh năm 1979 ở thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc đi bộ một mình đến cổng trung tâm y tế huyện Lập Thạch mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi V đang đứng ở cổng trung tâm y tế huyện Lập Thạch thì gặp hỏi và mua được của Lê Duy H, sinh năm 1982 ở TDP T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc 01 gói ma túy Heroine. V đưa cho H số tiền 200.000đ (gồm 02 tờ mệnh giá 100.000đ). Sau khi mua được ma túy của H, V đi đến khu vực đình Thạc Trục ở TDP H, thị trấn L sử dụng ma túy. Khi V đang sử dụng gói ma túy thì tổ công tác của Công an huyện Lập Thạch phát hiện, bắt giữ. Thu tại mặt đất vị trí bắt giữ V 01 mẫu giấy bạc màu trắng, một mặt có bầm dính chất bột màu trắng – niêm phong ký hiệu A1, V khai nhận đây là mẫu giấy chứa chất ma túy heroine do mua của Lê Duy H; tại túi quần bên phải V đang mặc 01 mẫu giấy có ghi các số 3232, 4015 là các số cuối dãy seri của 02 tờ tiền V sử dụng mua ma túy và một số vật chứng khác.

Căn cứ lời khai của V, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp người đối với Lê Duy H, sinh năm 1982 ở TDP P, thị trấn L (H đang ngồi quán nước ở cổng trung tâm y tế huyện Lập Thạch), thu giữ: tại nền bê tông quán bán nước 01 túi nilon bên trong có 08 gói (07 gói bọc bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói bọc bằng giấy bạc màu trắng) bên trong đều chứa chất cục, bột màu trắng – niêm phong ký hiệu A2; thu tại gầm ghế H đang ngồi 01 lọ nhựa quần phía ngoài bằng băng dính màu đen, bên trong có 20 gói (18 gói được cuốn bằng giấy bạc màu trắng, 02 gói được cuốn bằng giấy bạc màu vàng) bên trong đều chứa chất cục, bột màu trắng – niêm phong ký hiệu A3. H khai nhận 28 gói bên trong chứa chất cục, bột màu trắng trên là ma túy Heroine của H để bán kiếm lời; thu giữ trên người H 01 khẩu súng dạng công cụ hỗ trợ, bên trong súng có 02 viên đạn và 01 túi vải màu đỏ bên trong có 09 viên đạn (đều dạng đạn cao su); thu giữ trong túi quần bên phải phía sau H đang mặc số tiền 2.350.000đ H khai trong đó có 200.000đ vừa bán ma túy cho V mà có và một số vật chứng khác. Tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của H không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy đối với mẫu A1, A2, A3 thu giữ được của Lê Duy H và

Nguyễn Minh V. Ngày 21/12/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 3304/KLGD kết luận:

“ 1. *Chất bột màu trắng bám dính trên gói giấy kim loại của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Không xác định được khối lượng do mẫu tồn tại ở dạng vết bám dính.*

2. *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,5119g, loại Heroine.*

3. *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy có khối lượng 2,7324g, loại Heroine”.*

Quá trình điều tra Lê Duy H khai nguồn gốc ma túy Cơ quan công an thu giữ Hưng mua của một người đàn ông tên H ở ven đường thuộc thành phố Vĩnh Yên ngày 16/12/2021 với giá 2.000.000đ. Sau đó, H mang về chia thành các gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Ngày 17/12/2021, H mới bán cho V 01 gói thì bị khám xét và bắt giữ. Do H không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy cho mình nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành xác minh xử lý.

Đối với hành vi H tàng trữ 01 khẩu súng và 11 viên đạn. Kết luận giám định số 158/KLGD ngày 13/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: khẩu súng thuộc công cụ hỗ trợ, 11 viên đạn là đạn cao su. Bản thân H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt ... công cụ hỗ trợ nên hành vi của H không cấu thành tội theo Điều 306 Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra đã đề nghị Chủ tịch UBND huyện Lập Thạch ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H.

Đối với đối tượng tự khai tên Nguyễn Minh V lợi dụng sơ hở trong quá trình ghi lời khai của cơ quan điều tra đã bỏ trốn. Xác minh tại địa bàn xã Ngọc Mỹ không có đối tượng có thông tin như khai báo. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với vật chứng thu giữ:

Mẫu vật A1 = 01 gói giấy kim loại, A2 = 0,5119g heroine, hoàn lại = 0,3861g, A3 = 2,7324g heroine, hoàn lại = 2,3011g; 01 khẩu súng, 11 viên đạn (hoàn lại sau giám định 10 viên) là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 túi vải màu đỏ của H dùng đựng các viên đạn; 01 mẫu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 bật lửa ga V dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

01 mảnh giấy trắng có ghi các số 3232, 4015 là vật chứng cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Số tiền 2.350.000đồng, trong đó có 200.000đ là tiền H có được do bán ma túy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Số tiền 2.150.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel màu đen là tài sản riêng,

hợp pháp của H và không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo H nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 xe máy BKS 88D1-483.59 H sử dụng đi bán ma túy, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng, hợp pháp của chị Đặng Thị T, sinh năm 1980 ở thôn T, xã Q, huyện L cho mượn, chị T không biết H dùng xe đi bán trái phép chất ma túy cần trả lại cho chị T..

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Duy H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 07 tháng 4 năm 2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Lê Duy H về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Lê Duy H. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Duy H.

Xử phạt: Bị cáo H từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Chị Đặng Thị T trình bày: Chị không biết bị cáo H sử dụng xe máy của mình để đi mua bán trái phép chất ma túy, tại phiên tòa chị xin được trả lại xe vì đó là tài sản riêng của chị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Duy H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 07 giờ 15' ngày 17/12/2021, tại khu vực công trung tâm y tế huyện Lập Thạch thuộc TDP P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, Lê Duy H đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine với giá 200.000đồng cho đối tượng Nguyễn Minh V. Sau đó, V đem đi sử dụng hết. Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp người đối với H thu giữ 28 gói ma túy heroine có tổng khối lượng 3,2443g, H khai để bán kiếm lời.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Duy H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

Do đó bản cáo trạng số: 34/CT-VKS, ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Lê Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được hủy hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu tại Bản án số 66/2007/HS-ST ngày 26/9/2007, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành án xong ngày 22/3/2009, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án. Bản án số 187/2009/HS-ST ngày 30/10/2009, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành án xong ngày 30/8/2010, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án. Quyết định số 678/QĐ-CTUBND ngày 06/6/2011, Chủ tịch UBND huyện Lập Thạch đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 08/7/2013. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố để được tặng huy chương chiến sỹ về

vang hạng nhất, mẹ đẻ được tặng huy chương vì sức khỏe nhân dân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “ *Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ...* ”. Tuy nhiên bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tự khai tên Nguyễn Minh V lợi dụng sơ hở trong quá trình ghi lời khai của cơ quan điều tra đã bỏ trốn. Xác minh tại địa bàn xã Ngọc Mỹ không có đối tượng có thông tin như khai báo. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Mẫu vật A1 = 01 gói giấy kim loại, A2 = 0,5119g heroine, hoàn lại = 0,3861g, A3 = 2,7324g heroine, hoàn lại = 2,3011g; 01 khẩu súng, 11 viên đạn (hoàn lại sau giám định 10 viên) là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 túi vải màu đỏ của Hưng dùng đựng các viên đạn; 01 mẫu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 bật lửa ga Vũ dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

01 mảnh giấy trắng có ghi các số 3232, 4015 là vật chứng cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Số tiền 2.350.000đồng, trong đó có 200.000đ là tiền H có được do bán ma túy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Số tiền 2.150.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel màu đen là tài sản riêng, hợp pháp của H và không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 xe máy BKS 88D1-483.59 H sử dụng đi bán ma túy, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng, hợp pháp của chị Đặng Thị T, sinh năm 1980 ở thôn T, xã Q, huyện L cho mượn, chị T không biết H dùng xe đi bán trái phép chất ma túy cần trả lại cho chị T.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Duy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Duy H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Duy H.

Xử phạt: Bị cáo Lê Duy H 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu hoàn lại sau giám định: A1= 01 gói giấy, A2= 0,3861g, A3= 2,3011g cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong 01 hộp giấy ký hiệu: “vụ số: 3303/GĐ-2021”, còn nguyên niêm phong;

Tịch thu tiêu hủy mẫu hoàn lại sau giám định: 01 khẩu súng, 10 viên đạn cao su, 01 vỏ đạn cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong 01 hộp giấy còn nguyên niêm phong. 01 mẫu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 bật lửa ga đã cũ, đã qua sử dụng.

Lưu hồ sơ vụ án 01 mảnh giấy trắng có ghi các số 3232, 4015.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ là tiền H có được do bán ma túy.

Trả lại cho bị cáo H số tiền 2.150.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel màu đen đã cũ có IMEI: 352315112054784 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho chị Đặng Thị T 01 xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen, có gắn BKS: 88D1-483.59, xe đã cũ, đã qua sử dụng.

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch và Chi cục thi hành án huyện Lập Thạch).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Lê Duy H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân Thị trấn Lập Thạch;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Trần Thị Huệ